

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)  
(Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Ngày 29/02/2024 / As at 29 Feb 2024

- 1 **Tên Công ty Quản lý Quỹ:** Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt  
*Fund Management Company:* Bao Viet Fund Management Limited Company
- 2 **Tên Ngân hàng Giám sát:** Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam  
*Supervising bank:* Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam
- 3 **Tên Quỹ ETF:** QUỸ ETF BVFVN DIAMOND  
*Fund name:* BVFVN DIAMOND ETF
- 4 **Mã chứng khoán:** FUEBFVND  
*Code:* FUEBFVND
- 5 **Ngày lập báo cáo:** 01/03/2024  
*Reporting date:* 01 Mar 2024

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No	CHỈ TIÊU Criteria	Mã số Code	KỲ NÀY THIS PERIOD 29/02/2024	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 28/02/2024
1	Giá trị tài sản ròng / Net asset value			
1.1	Của quỹ ETF/Per Fund		49.842.232.811	49.595.895.522
1.2	Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate		1.246.055.820	1.239.897.388
1.3	Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate		12.460,55	12.398,97

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng Giám sát

Authorised Representative of Supervisory Bank



Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

*Dào Trọng Khánh*

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ

Authorised Representative of Fund Management Company



Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt

PHÓ GIÁM ĐỐC HOẠT ĐỘNG

*Nguyễn Quang Tuấn*